

**THUYẾT MINH DỰ TOÁN CHI TIẾT KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TỔ CHỨC LỚP BỒI DƯỠNG CHO CÁN BỘ QUY HOẠCH ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH, NHIỆM KỲ 2025-2030**

(Kèm theo Báo cáo số 194/BC-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Kinh phí đơn vị đề nghị						Kinh phí đã thẩm định					Chênh lệch tăng, giảm (+, -)	Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số kinh phí đã phân bổ tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐND	Số kinh phí đề nghị cấp bổ sung	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số kinh phí đã phân bổ tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐND	Số kinh phí còn phải phân bổ cho đơn vị		
	<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>211.770.000</b>	<b>134.000.000</b>	<b>77.770.000</b>			<b>211.740.000</b>	<b>134.000.000</b>	<b>77.740.000</b>	<b>-30.000</b>	
<b>1</b>	<b>Chi thù lao giảng viên trên cơ sở thỏa thuận theo hình thức hợp đồng công việc</b>				<b>138.600.000</b>					<b>138.600.000</b>			<b>0</b>	
-	Kinh phí ký kết hợp đồng giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh				144.000.000					144.000.000				
-	Kinh phí Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh trích 10% chi phí quản lý lớp học				14.400.000					14.400.000				Hợp đồng số 2546-HĐ/VP giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bắc Kạn và Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh
-	Chi phí xăng dầu đưa đón lãnh đạo Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (01 chuyến khai giảng, 02 chuyến về giảng)	chuyến	3	3.000.000	9.000.000			3	3.000.000	9.000.000				
<b>2</b>	<b>Chi phí đưa đón cán bộ, giảng viên học viện</b>				<b>32.440.000</b>					<b>32.440.000</b>			<b>0</b>	
-	Tiền xăng xe (Bắc Kạn - Hà Nội) 200km/lượt	Lượt	26	1.000.000	26.000.000			26	1.000.000	26.000.000				
-	Tiền phí cầu đường (Bắc Kạn - Hà Nội)	Lượt	26	40.000	1.040.000			26	40.000	1.040.000				Thực hiện theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của HĐND tỉnh
-	Tiền khoán phụ cấp công tác phí cho lái xe	Ngày	17	200.000	3.400.000			17	200.000	3.400.000				
-	Tiền khoán ngủ tại HN của lái xe	Tối	5	400.000	2.000.000			5	400.000	2.000.000				
<b>3</b>	<b>Hỗ trợ tiền ăn cho giảng viên 01 người x 07 ngày; trợ giảng 02 người x 02 ngày</b>	Người	<b>9</b>	<b>150.000</b>	<b>1.350.000</b>			<b>9</b>	<b>150.000</b>	<b>1.350.000</b>			<b>0</b>	
<b>4</b>	<b>Thuê hội trường</b>	Ngày	<b>7</b>	<b>1.000.000</b>	<b>7.000.000</b>			<b>7</b>	<b>1.000.000</b>	<b>7.000.000</b>			<b>0</b>	Theo giá thị trường tại thời điểm thẩm định
<b>5</b>	<b>Thuê phục vụ (chuẩn bị nước uống cho giảng viên, học viên, lau dọn phòng học mỗi ngày)</b>	Ngày	<b>7</b>	<b>200.000</b>	<b>1.400.000</b>			<b>7</b>	<b>200.000</b>	<b>1.400.000</b>			<b>0</b>	
<b>6</b>	<b>Nước uống</b>				<b>7.080.000</b>					<b>7.080.000</b>			<b>0</b>	
-	Đại biểu hôm khai giảng, bế giảng (30 người x 02 buổi)	Người	60	20.000	1.200.000			60	20.000	1.200.000				Thực hiện theo Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh
-	Giảng viên (01 giảng viên x 07 ngày; 01 trợ giảng x 02 ngày)	Người	9	40.000	360.000			9	40.000	360.000				Thực hiện theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của HĐND tỉnh
-	Học viên (69 học viên x 8 ngày)	Người	552	10.000	5.520.000			552	10.000	5.520.000				
<b>7</b>	<b>Văn phòng phẩm</b>		<b>70</b>	<b>30.000</b>	<b>2.100.000</b>			<b>69</b>	<b>30.000</b>	<b>2.070.000</b>			<b>-30.000</b>	Cơ quan chuyên môn giảm theo số lượng học viên thực tế tham gia lớp Bồi dưỡng
<b>8</b>	<b>Đi nghiên cứu thực tế</b>				<b>7.400.000</b>					<b>7.400.000</b>			<b>0</b>	
-	Tiền thuê xe đi từ Trường Chính trị đến xã Vi Hương, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn (01 xe 29 chỗ ngồi)	Xe	1	1.000.000	1.000.000			1	1.000.000	1.000.000				
-	Tiền thuê xe đi từ Trường Chính trị đến xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (01 xe 29 chỗ ngồi)	Xe	1	3.700.000	3.700.000			1	3.700.000	3.700.000				Theo giá thị trường tại thời điểm thẩm định

STT	Nội dung	Kinh phí đơn vị đề nghị						Kinh phí đã thẩm định					Chênh lệch tăng, giảm (+, -)	Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số kinh phí đã phân bổ tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐND	Số kinh phí đề nghị cấp bổ sung	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số kinh phí đã phân bổ tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐND	Số kinh phí còn phải phân bổ cho đơn vị		
-	Tiền thuê xe đi từ Trường Chính trị đến xã Đồng Thắng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn (01 xe 29 chỗ ngồi)	Xe	1	2.700.000	2.700.000			1	2.700.000	2.700.000				
9	<b>Chi phí Ban quản lý, tổ phục vụ lớp học (10% trích từ Hợp đồng công việc giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh)</b>				<b>14.400.000</b>					<b>14.400.000</b>			<b>0</b>	
-	Chi hỗ trợ Ban quản lý lớp học (Chuẩn bị các văn bản, thẩm định văn bản đề mở lớp; tổ chức họp phân công nhiệm vụ các thành viên, triển khai mở lớp; tiền công giáo viên chủ nhiệm quản lý lớp)				7.400.000					7.400.000				Hợp đồng số 2546-HĐ/VP giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bắc Kạn và Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh
-	Chi hỗ trợ Tổ giúp việc (Tham mưu, soạn thảo các văn bản, thẩm định tiêu chuẩn của học viên, bài khai giảng, bế giảng; kiểm tra cơ sở, vật chất lớp học; công phục vụ các buổi học trên lớp)				7.000.000					7.000.000				